



zhōng jié zhě

终结者

noun · terminator, finisher

Example Sentences

zhè bù diàn yǐng de zhǔ jué shì yí gè zhōng jié zhě
这部电影的主角是一个终结者。

The protagonist of this movie is a terminator.

tā shì zhè chǎng bǐ sài de zhōng jié zhě
他是这场比赛的终结者。

He is the finisher of this match.

Trace each character, then write the word on your own.

终	终	终	终	终	终	终	终	终	终	终
结	结	结	结	结	结	结	结	结	结	结
者	者	者	者	者	者	者	者	者	者	者